

KHẤU TRỪ TÀI KHOẢN TỰ ĐỘNG
VCB-AUTO DEBIT APPLICATION FORM

Ngày tháng năm 2019

Date.....



Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)
To: Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam (VCB)

1	Thông tin khách hàng [Customer Details]								
	Tên khách hàng [Customer name]:								
	Số tài khoản để nghị trích nợ [Account No.]:								
	CMT/Hộ chiếu số [ID/Passport No.]								
	Ngày cấp [Issue date]:	Nơi cấp [Issue Place]:							
	Địa chỉ [Address]:								
	Điện thoại [Contact number]:	Email:							
2	Yêu cầu dịch vụ [Service request]								
	Tôi đồng ý ủy quyền cho Vietcombank tự động trích nợ tài khoản trên của tôi để thanh toán hóa đơn theo thông tin sau: [I authorise Vietcombank to debit my account to pay the bill as follows]:								
<input type="checkbox"/> Đăng ký [Add]	<table border="1"><tr><td>Tên NCCDV [Supplier name]: Công ty CP Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai</td><td>Tên NCCDV [Supplier name]: Công ty CP Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai</td></tr><tr><td>Tên chủ hợp đồng mua nước: [Contract name]:</td><td>Tên chủ hợp đồng mua nước: [Contract name]:</td></tr><tr><td>Mã danh bộ [Customer ID]:</td><td>Mã danh bộ [Customer ID]:</td></tr><tr><td>Địa chỉ [Address]:</td><td>Địa chỉ [Address]:</td></tr></table>	Tên NCCDV [Supplier name]: Công ty CP Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai	Tên NCCDV [Supplier name]: Công ty CP Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai	Tên chủ hợp đồng mua nước: [Contract name]:	Tên chủ hợp đồng mua nước: [Contract name]:	Mã danh bộ [Customer ID]:	Mã danh bộ [Customer ID]:	Địa chỉ [Address]:	Địa chỉ [Address]:
Tên NCCDV [Supplier name]: Công ty CP Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai	Tên NCCDV [Supplier name]: Công ty CP Dịch vụ và Xây dựng Cấp nước Đồng Nai								
Tên chủ hợp đồng mua nước: [Contract name]:	Tên chủ hợp đồng mua nước: [Contract name]:								
Mã danh bộ [Customer ID]:	Mã danh bộ [Customer ID]:								
Địa chỉ [Address]:	Địa chỉ [Address]:								
3	Thời hạn ủy quyền [Duration of the authorization]								
	Văn bản ủy quyền này có hiệu lực từ ngày được Vietcombank xác nhận là hợp lệ cho đến khi Vietcombank nhận được văn bản huỷ ủy quyền trích nợ hợp lệ. [The application form will take effect from.....to VCB receives the cancellation of authorization].								
4	Cam kết của khách hàng [Customer's declaration]								
(i)	Những thông tin nêu trên là đầy đủ, trung thực và chính xác. The information provided above is complete, true and correct.								
(ii)	Cam kết duy trì số dư trên tài khoản để VCB thực hiện thanh toán, đồng thời chịu mọi tổn thất rủi ro phát sinh khi tài khoản không đủ số dư. Commit to maintain sufficient balance in my account to make payment and bear all losses, risks arising.								
(iii)	Đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết tuân thủ Quy định của Pháp luật và Vietcombank về dịch vụ thanh toán. I (we) have read, fully understood and agree to compliance with Vietnamese Governance Law, The State Bank and Vietcombank regulations								
PHẦN DÀNH CHO KHÁCH HÀNG									
	<p style="text-align: center;"><i>Phần dành cho khách hàng cá nhân</i> <i>For individuals</i></p> <p style="text-align: center;">(Ký, ghi rõ họ tên) Full name and signature</p>								
PHẦN CHO NGÂN HÀNG									
	<p style="text-align: center;"><i>Thanh toán viên</i> <i>Teller</i></p> <p style="text-align: center;">(Ký, ghi rõ họ tên) Full name and signature</p>	<p style="text-align: center;"><i>Kiểm soát viên</i> <i>Supervisor</i></p> <p style="text-align: center;">(Ký, ghi rõ họ tên) Full name and signature</p>							